

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HS-ST

Ngày 06 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và bà Nguyễn Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Quang Đô – Thư ký TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: ông Mạc Đức Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

A T, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2002 tại tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: 8/12; dân tộc: Rơ Ngao; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Bot (đã chết) và bà Y Y, sinh năm 1966; Tiền án: Không.

Tiền sự: 01

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, bị Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2024 đến nay. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Y Y, sinh năm 1966

Trú tại: Thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Siu A T1, sinh năm 2002

Trú tại: Thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 08/12/2024, A T đi bộ về nhà, khi đến sân bóng thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì Thúy gặp người tên Cò (Chưa xác định được nhân thân lai lịch). Thông qua quan hệ xã hội, biết Cò có bán ma túy nên Thúy hỏi mua ma túy của Cò 01 gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Thúy đi về nhà tại thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, vào trong phòng ngủ đồ hết số ma túy vừa mua được vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình để sử dụng ma túy. Khi Thúy đang sử dụng ma túy thì Siu A T1 đến chơi, khi thấy Thúy đang sử dụng ma túy thì T1 xin Thúy cho sử dụng ma túy cùng, nghe vậy Thúy đồng ý và đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà mình đang sử dụng cho T1 để cả hai cùng sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum kiểm tra hành chính nhà của A T thì bắt quả tang A Thúy và Siu A T1 đang sử dụng ma túy trong phòng ngủ của A T, thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đục. Sau đó, Công an phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đưa A T cùng tang vật về trụ sở để lập biên bản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 494/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đục trong bầu hờ ống thủy tinh được niêm phong trong phong bì dán kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,069 gam.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSTPKT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A T về “*Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo A T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra,

truy tố và xét xử, không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 08/12/2024, A T mua của một người tên Cò (Chưa rõ nhân thân lịch) 01 gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày A T đổ hết gói ma túy vừa mua được vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và tổ chức cho anh Siu T1 cùng sử dụng tại phòng ngủ của nhà mình, tại thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum. Lúc A T và Siu T1 đang sử dụng ma túy thì bị Công an phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định khối lượng ma túy của bị cáo A T dùng để tổ chức cho Siu T1 sử dụng trái phép có khối lượng là **0,069 gam** là **loại Methamphetamine**.

Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo A T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy.

Đối với bị cáo A T là người đã có 01 (một) tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an thành phố Kon Tum xử lý hành chính ngày 27/11/2024, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà ăn chơi đua đòi dẫn đến nghiện ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân A T đã mua ma túy, chuẩn bị công cụ phương tiện sử dụng ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật. Đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn tội phạm về ma túy nói riêng vừa răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có công việc không ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án, còn có đối tượng tên “Cò”, theo lời khai của bị cáo Thúy thì “Cò” là người đã bán ma túy cho bị cáo. Hiện nay, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Siu A T1 là người sử dụng ma túy cùng với bị cáo A T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” của anh Siu A T1 là đúng pháp luật.

Đối với bà Y Y là chủ sở hữu căn nhà mà bị cáo A T đã ở để thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/12/2024, bà Y Y không có mặt tại địa phương nên không biết việc bị cáo A T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của mình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không đưa ra hình thức xử lý đối với bà Y Y là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: **0,066 gam ma túy loại Methamphetamine** (Số ma túy còn lại sau giám định) đựng trong 01 bì ni lông; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở; 01 phong bì đựng mẫu vật giám định tất cả được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 494/KL-KTHS**”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 chai nhựa có chữ “*Sting*”, nắp màu đỏ, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu xanh trắng.

Xét các vật chứng trên là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, là vật cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **A T** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **A T 30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/12/2024).

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- **0,066 gam ma túy** loại **Methamphetamine** (Số ma túy còn lại sau giám định) đựng trong 01 bì ni lông; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở; 01 phong bì đựng mẫu vật giám định tất cả được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung **“CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 494/KL-KTHS”**, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM”** và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

- **01** chai nhựa có chữ **“Sting”**, nắp màu đỏ, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu xanh trắng.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

4. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **A T** phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06 - 5 - 2025), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiên